

Số: 50/2020/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219, Khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan rút toàn bộ yêu cầu độc lập theo quy định tại điểm c Khoản 1 và điểm a Khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 247/2018/TLST-DS ngày 12/4/2018 về việc “Tranh chấp về thừa kế tài sản, yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1951.

Địa chỉ: 58 Đường A, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1949.

Địa chỉ: 13 Đường E, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1956.

Địa chỉ: 16 Đường E, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Huỳnh Văn NH, sinh năm 1955.

Địa chỉ: 13 Đường E, phường T, Quận M, TP.Hồ Chí Minh.

3. Ông Huỳnh Văn Ú, sinh năm 1949.

Địa chỉ: 58 Đường A, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bà Nguyễn Thị Thu H sinh năm 1963.

5. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1956.

6. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1962.

7. Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1965.

8. Ông Nguyễn Văn Anh H, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: 147/2A T, Phường 25, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1945.

10. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1967.

11. Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1973.

12. Ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1966.

13. Bà Huỳnh Thị Minh T, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: 75/8A Đường R, Khu phố 6, phường H, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

14. Ông Huỳnh Văn L1, sinh năm 1954.

15. Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1956.

16. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: 54/5 Đường T, Khu phố 6, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

17. Ông Lê Văn L, sinh năm 1973.

Địa chỉ: 37A N, Khu phố 2, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

18. Đỗ Thị H, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Không rõ.

19. Bà Đỗ Thị D, sinh năm 1967.

Địa chỉ: 35/27 Khu phố 2, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

20. Ông Lê Văn T, sinh năm 1965.

Địa chỉ: 11/1 Đường E, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

21. Ông Lê Văn C, sinh năm 1967.

Địa chỉ: 37A Đường số M, Khu phố 8, phường Đ, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

22. Ông Lê Văn N, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 17 Đường số 29, Khu phố 2, phường Y, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

23. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953.

Địa chỉ: 1138 Đường E, phường T, Quận M, TP. Hồ Chí Minh.

24. Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1956.

25. Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1971.
26. Bà Châu Thị M, sinh năm 1967.
27. Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1972.
28. Bà Tôn Thị Mỹ H, sinh năm 1971.
29. Ông Huỳnh Hữu H, sinh năm 1974.
30. Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1979.
31. Bà Huỳnh Thị Thùy T, sinh năm 1977.
32. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976.
33. Ông Huỳnh Hữu T, sinh năm 1979.
34. Ông Huỳnh Thanh S, sinh năm 1981.
35. Ông Huỳnh Thanh M, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: 13 Đường E, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

36. Ông Phan Văn C, sinh năm 1957.
37. Ông Phan Thanh V, sinh năm 1977.
38. Bà Phan Thị Hồng N, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: 16 Đường E, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

39. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1953.
40. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1973.
41. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1974.
42. Bà Huỳnh Thị Mỹ T, sinh năm 1980.
43. Ông Ngô Bá T, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: 06 Đường E, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

44. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 86 T, phường K, Quận O, TP.Hồ Chí Minh.

45. Ủy ban nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 168 B, phường X, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Theo quy định tại Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về án phí:

Hoàn lại cho bà Huỳnh Thị N 2.241.071 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự

sơ thẩm theo Biên lai số 031226 ngày 19/12/2001 của Đội Thi hành án dân sự Quận M (nay là Chi cục Thi hành án dân sự Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Tòa án nhân dân Quận M;
- Chi cục THADS Quận M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Uyên